

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 20/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		20/04		21/04				22/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-88	13	152	-1	-117	-14	150	51	-132
	Cửa Ông	-85	16	145	0	-104	-15	149	40	-115
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-90	16	132	2	-95	-20	146	37	-92
	Bạch Long Vĩ	-78	26	130	-15	-92	-3	141	19	-99
Thái Bình	Thái Thụy	-87	16	127	1	-88	-21	143	32	-84
Nam Định	Hải Hậu	-83	22	118	3	-78	-18	135	25	-70
Ninh Bình	Kim Sơn	-81	21	116	3	-74	-20	136	22	-63
Thanh Hóa	Quảng Xương	-79	19	113	4	-70	-21	130	20	-58
Nghệ An	Diễn Châu	-73	20	103	7	-61	-16	113	18	-49
	Hòn Ngư	-71	21	97	7	-62	-15	110	18	-49
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-67	23	79	13	-60	-12	95	20	-45
Quảng Bình	Quảng Trạch	-58	29	43	21	-49	0	61	18	-34
	Quảng Ninh	-48	32	22	21	-36	9	39	13	-21
Quảng Trị	Gio Linh	-35	37	4	19	-25	20	21	8	-10
	Cồn Cỏ	-36	41	5	15	-27	24	22	4	-14
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-22	38	-14	16	-12	30	1	2	-1
	Phú Lộc	-13	38	-30	13	-3	37	-19	-3	6
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-1	40	-42	12	4	42	-34	-8	11
	Hoàng Sa	18	46	-54	-9	15	58	-45	-23	14
Quảng Nam	Tam Kỳ	9	44	-54	6	13	52	-45	-12	19
	Cù Lao Chàm	6	42	-50	8	10	48	-41	-10	16
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	15	49	-62	1	16	58	-52	-18	17
	Lý Sơn	15	47	-59	0	16	57	-50	-17	17
Bình Định	Phú Mỹ	18	51	-63	-2	17	64	-53	-20	15
	Quy Nhơn	17	52	-66	-4	14	65	-53	-19	14
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	19	49	-67	-8	14	61	-56	-27	10
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	19	55	-62	-6	18	68	-50	-26	15
	Trường Sa	22	56	-60	-12	23	64	-47	-33	22
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	16	61	-68	-9	13	66	-55	-33	14
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	28	69	-51	-31	45	54	-22	-76	54
	Phú Quý	20	61	-62	-13	24	64	-47	-40	26
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	106	17	35	-128	125	8	67	-163	113
	Côn Đảo	101	22	37	-136	107	15	66	-159	88
TPHCM	Cần Giờ	115	14	50	-134	134	3	82	-167	120
Tiền Giang	Gò Công Tây	120	13	55	-137	141	-1	89	-171	126
Bến Tre	Ba Tri	126	9	59	-143	145	-4	93	-177	126
Trà Vinh	Duyên Hải	131	4	62	-158	144	-5	94	-187	122
Sóc Trăng	Tân Phú	135	-1	78	-164	140	-7	104	-182	108
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	133	-5	97	-165	116	2	107	-163	69
Cà Mau	Năm Căn	91	20	84	-129	65	25	89	-120	22
	Trần Văn Thời	23	30	52	-50	17	7	63	-53	14
Kiên Giang	Rạch Giá	-4	16	53	-12	8	-12	60	-17	14
	Phú Quốc	-5	15	41	16	-11	-7	32	19	-7

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.3	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.8 - 1.2	Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.2 - 1.1	Đông Bắc, Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.1	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.4 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 1.9	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.8	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.2	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.5 - 1.1	Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

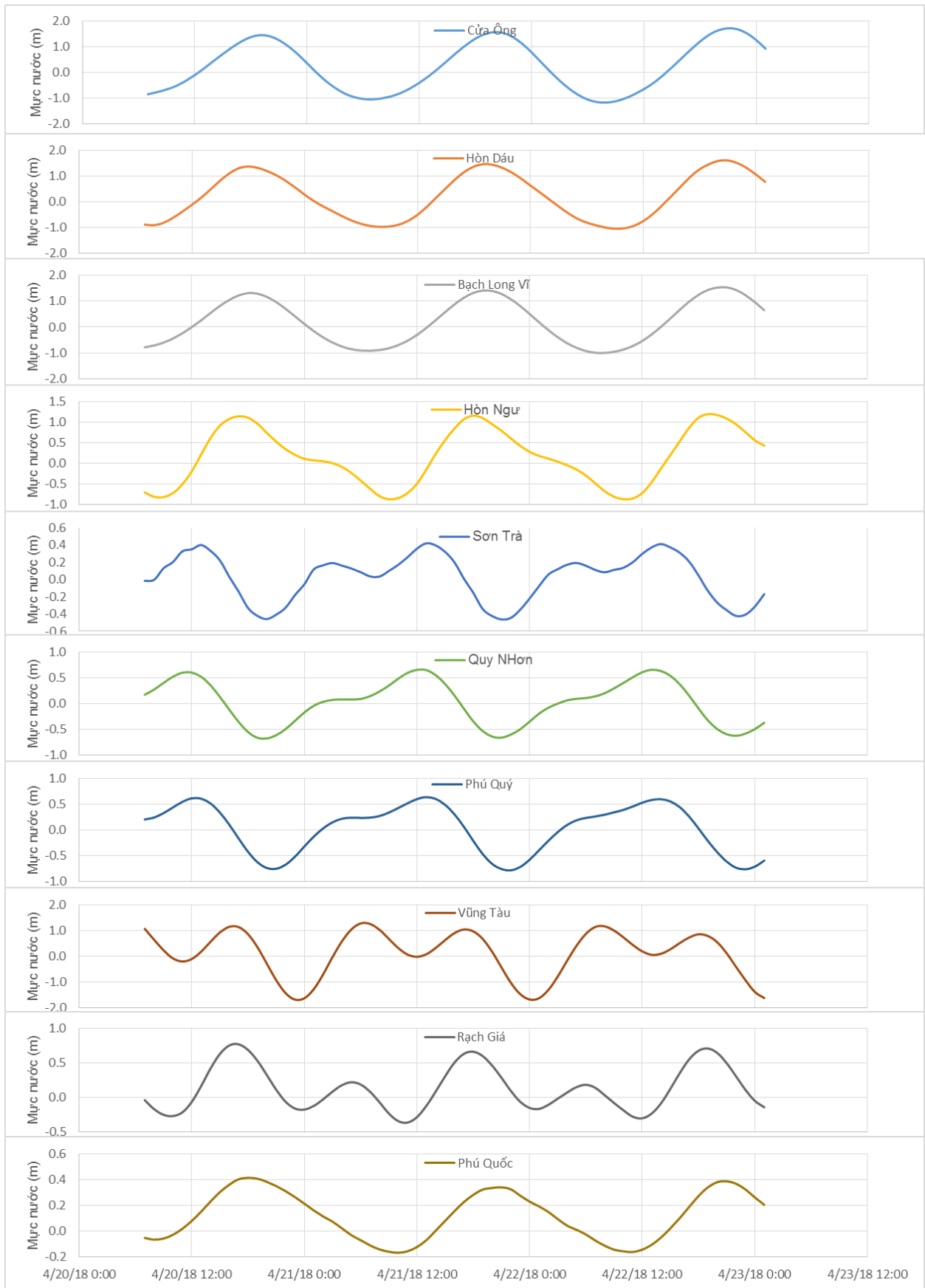
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 21/04/2018

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền, Dương Hồng Nhung

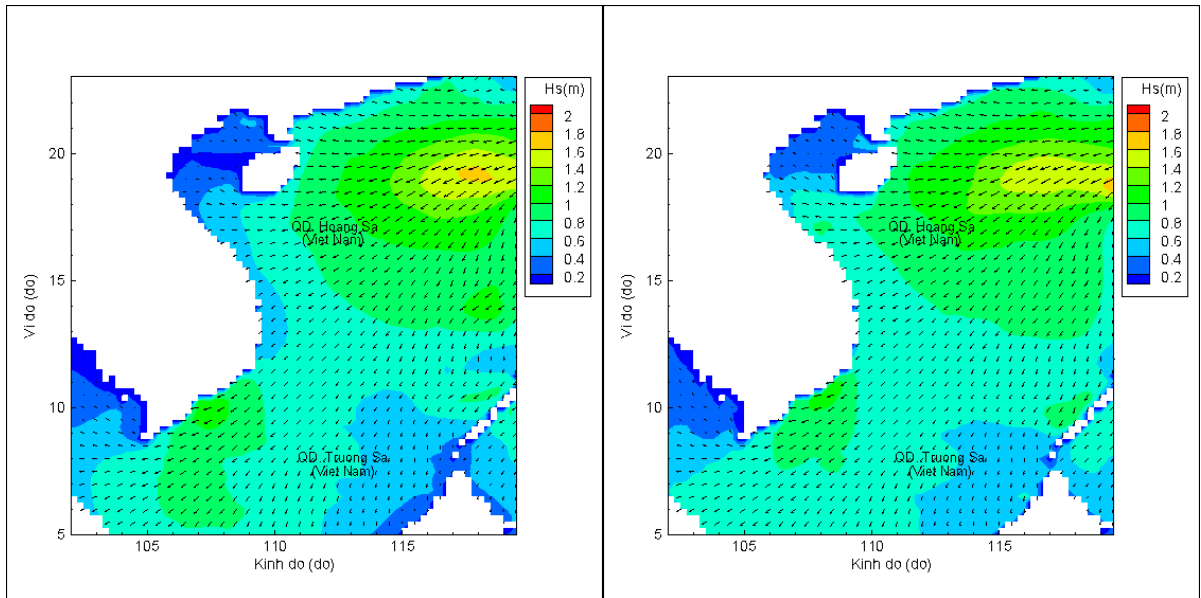
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

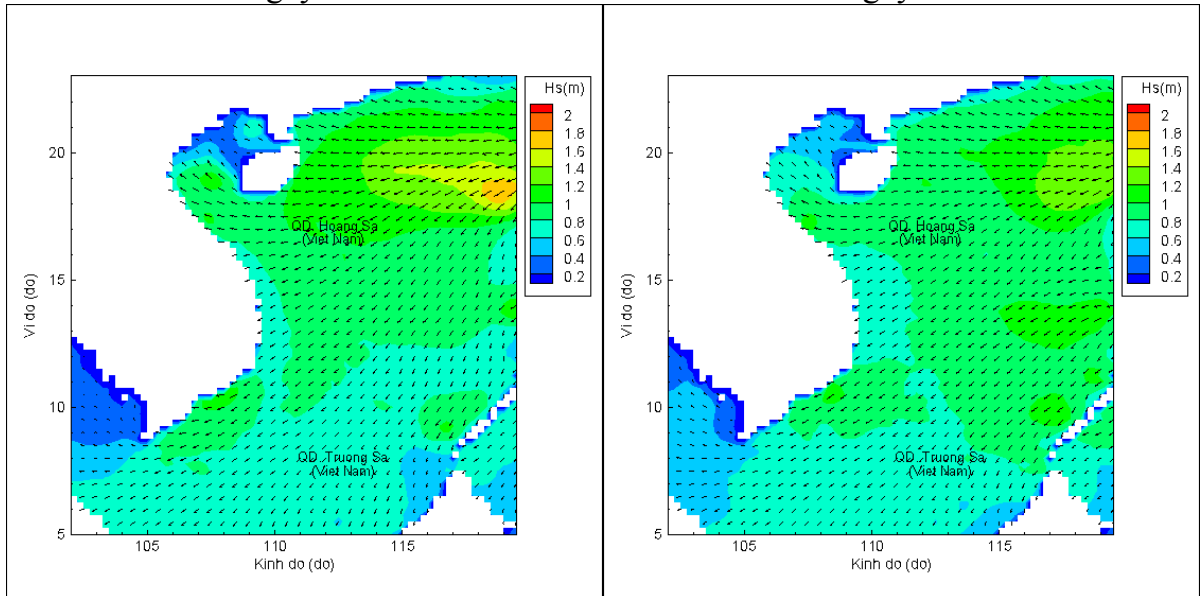


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



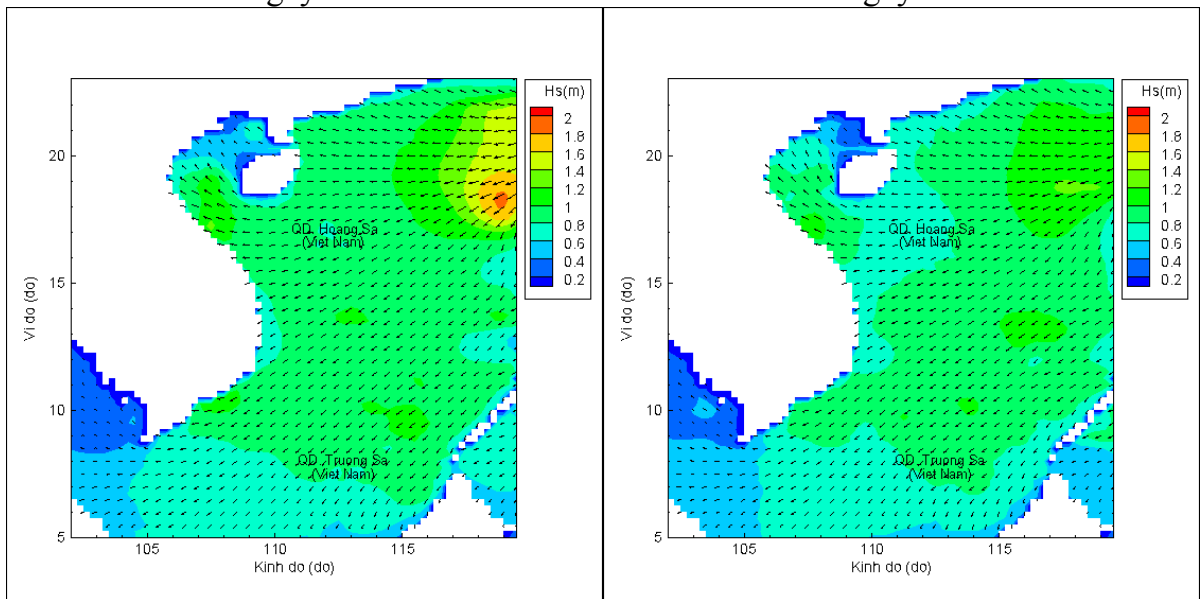
Lúc 13h ngày 20/04/2018

Lúc 19h ngày 20/04/2018



Lúc 01h ngày 21/04/2018

Lúc 13h ngày 21/04/2018



Lúc 01h ngày 22/04/2018

Lúc 13h ngày 22/04/2018